

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

1. Kỳ thi:	4. Phòng thi:	Số phách	Chữ ký của giám thị:
2. Môn thi:.....	5. Ngày thi:/....../.....		1.
3. Họ tên:.....	6. SBD:		2.

Rọc phách theo dòng kẻ này

Số phách

Điểm thi:

Bảng số:

Bảng chữ

Lưu ý:

- Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu thẳng.
- Dùng bút mực ghi mã đề vào ô vuông, dùng bút chì tô đậm, kín vừa khít vào ô tròn với đáp án chính xác của câu hỏi tương ứng

Chữ ký
Giáo viên
chấm bài

SỐ BÁO DANH

MÃ ĐỀ

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TÔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

	A	B	C	D
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				

A	B	C	D	A	B	C	D
11				21			
12				22			
13				23			
14				24			
15				25			
16				26			
17				27			
18				28			
19				29			
20				30			